

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ ĐƯỢC PHẨM THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
I. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM	
1. Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc	TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Sở Y tế (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Chi cục ATVSTP (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Chi cục ATVSTP (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 03 ngày Cá nhân, tổ chức TT PVHCC tỉnh (trả kết quả) Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày Chi cục ATVSTP (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày

Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế <i>Thời gian thực hiện:</i> 14 ngày làm việc	<pre> graph TD A([Cá nhân, tổ chức]) --> B[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Sở Y tế (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] C --> D[Chi cục ATVSTP (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Chi cục ATVSTP (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 10,5 ngày] E --> F[Chi cục ATVSTP (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] H --> I[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] I --> B </pre>

Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3. Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi <i>Thời gian thực hiện:</i> 4,5 ngày làm việc	<pre> graph TD Start([Cá nhân, tổ chức]) --> Step1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] Step1 --> Step2[Sở Y tế (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] Step2 --> Step3[Chi cục ATVSTP (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] Step3 --> Step4[Chi cục ATVSTP (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 1,5 ngày] Step4 --> Step5[Chi cục ATVSTP (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] Step5 --> Step6[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] Step6 --> Step7[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] Step7 --> Step8[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] Step8 --> Start </pre>

Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4. Đăng ký bản công bố sản phẩm xuất khẩu trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi <i>Thời gian thực hiện:</i> 4,5 ngày làm việc	<pre> graph TD A([Cá nhân, tổ chức]) --> B(TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) B --> C(Sở Y tế (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) C --> D(Chi cục ATVSTP (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) D --> E(Chi cục ATVSTP (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 1,5 ngày) E --> F(Chi cục ATVSTP (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) F --> G(Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) G --> H(Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) H --> I(TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)) I --> A </pre>

Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
II. LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM	
Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) * Thời gian thực hiện: - TH1 (Mất, hỏng, điều chỉnh Giấy CNĐKKDD): 13 ngày. - TH2 (Giấy CNĐKKDD sai do lỗi của cơ quan cấp): 07 ngày làm việc.	<pre> graph TD A[Phòng Nghiệp vụ Dược (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] --> B[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] B --> C[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] D --> E((Cá nhân, tổ chức)) E --> F[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Phòng Nghiệp vụ Dược (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: - TH 1: 09 ngày - TH 2: 03 ngày] G --> A </pre>